

Tam Trà, ngày 14 tháng 9 năm 2023

## **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TỔ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2023 – 2024**

*Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa mới; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới CT, SGK GDPT;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT;*

*Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT cho lớp 8 đến lớp 9. Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, Quy định về đánh giá học sinh THCS, học sinh THPT;*

*Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Công văn số 1955/SGDĐT-GDTrH, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023- 2024.*

*Căn cứ Hướng dẫn số: 175/PGDĐT-THCS, ngày 31 tháng 8 năm 2023 của phòng GD&ĐT Núi Thành về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.*

*Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-THCS.NDH ngày 17/06/2021 của Trường THCS Nguyễn Duy Hiệu về Chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng chiến lược đến năm 2030;*

*Căn cứ Kế hoạch 61/KH-THCS.NDH ngày 9 tháng 9 năm 2023 của Trường THCS Nguyễn Duy Hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024.*

Dựa vào tình hình thực tế của nhà trường, địa phương. Tổ Xã hội xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2023 – 2024 như sau:

## **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

### **I. Thuận lợi, khó khăn:**

#### **1. Thuận lợi:**

- Đội ngũ giáo viên đã được tập huấn về Chương trình GDPT 2018, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có ý thức tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình năng nổ trong công tác, giáo dục.
- Đảm bảo về số lượng giáo viên thực hiện nhiệm vụ giáo dục.
- Phòng học, bàn ghế, bảng đen phục vụ cho các lớp học chính khóa đầy đủ.
- Áp dụng CNTT vào trong giảng dạy được thực hiện đồng bộ, phương tiện nghe nhìn đầy đủ.
- Học sinh đa phần ngoan, hiền và ham học hỏi, ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này.
- Bên cạnh đó tổ chuyên môn còn được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Ban giám hiệu nhà trường.
- Sự phối kết hợp giữa các ban ngành, đoàn thể trong nhà trường, tạo ra mối đoàn kết chặt chẽ giúp tổ chuyên môn hoạt động được thuận lợi và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### **2. Khó khăn:**

- Tổ chuyên môn là tổ ghép nên hạn chế trong việc dự giờ học hỏi rút kinh nghiệm.
- Đa số giáo viên đã có gia đình, giáo viên nhà xa nơi công tác nên còn gặp không ít khó khăn trong công việc.
- Một số môn học thiếu giáo viên nên việc hợp đồng giáo viên giảng dạy khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng bộ môn.
- Đa phần học sinh là con em gia đình lao động nghèo, có thu nhập thấp, cha mẹ phải lo cuộc sống gia đình, nên còn thiếu sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.
- Trường có 2 đối tượng giáo dục là người Kinh và Co, sự tiếp thu của học sinh không đồng đều, nhiều học sinh có học lực yếu - kém, nên công tác giảng dạy của thầy cô còn gặp nhiều khó khăn, nhất là việc đổi mới PPDH hiện nay.

### **II. Thành tích năm qua:**

**1. Chất lượng bộ môn:**

- Chất lượng TB môn Văn: 87.76%
- Chất lượng TB môn Địa lý: 100%
- Chất lượng TB môn Lịch sử: 99.07%
- Chất lượng TB môn Anh: 91.43%
- Chất lượng TB môn GDCD: 99.05%
- Chất lượng TB môn Lịch sử - Địa lý: 99.03%
- Chất lượng TB môn GDTC, Âm nhạc, Mỹ thuật: 100%
- Chất lượng TB môn GDĐP, HẾTN-HN: 100%

**2. Phong trào học sinh giỏi**

TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MÔN THI	CẤP	GIẢI
1	Nguyễn Ngọc Dũng	8/1	OTE	Huyện	Ba, KK
2	Nguyễn Bảo Ngọc	8/2	OTE	Huyện	KK
3	Đinh Ngọc Bảo Ly	9/2	OTE	Huyện	KK
4	Nguyễn Thị Thúy Diệu	8/2	Điền kinh	Huyện	KK
5	Đội bóng chuyền nữ		Bóng chuyền nữ	Huyện	KK
6	Đội bóng đá nam		Bóng đá nam	Huyện	KK
7	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	9/2	Cầu lông đơn nữ	Huyện	KK
8	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	9/2	Cầu lông đôi nam nữ	Huyện	KK
9	Nguyễn Quang Hoàng Anh	9/1	Cầu lông đôi nam nữ	Huyện	KK
10	Đỗ Nguyễn Quỳnh Trâm	9/2	Vẽ tranh	Huyện	KK
11	Nguyễn Thị Thúy Diệu	8/2	Vẽ tranh	Huyện	KK

**3. Phong trào thi giáo viên dạy giỏi, E-learning:**

- Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: 6 giáo viên tham gia, trong đó: 01 giải nhất, 01 giải ba, 02 giải KK.

**4. Danh hiệu thi đua:****- Cá nhân:**

- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: Đ/c Trần Thị Minh Phụng.
- + Lao động tiên tiến: Đ/c Lê Văn Thường, Nguyễn Thanh Lợi, Cao Thị Hằng, Ngô Thị Mỹ Lệ, Nguyễn Thanh Quảng.

**III. Đội ngũ giáo viên:**

- Tổ có 9 giáo viên. Trong đó: 07 giáo viên biên chế, 02 giáo viên hợp đồng.
- Trình độ: ĐH: 08, CĐ: 02.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo
----	-----------	----------	---------------------	---------------

1	Cao Thị Hằng	1995	ĐHSP	Ngữ văn
2	Ngô Thị Mỹ Lệ	1995	ĐHSP	Ngữ văn
3	Nguyễn Thanh Lợi	1975	CĐSP	Tiếng Anh
4	Đặng Văn Tân	1989	ĐHSP	GDTC
5	Trần Thị Minh Phụng	1995	ĐHSP	Tiếng Anh
6	Nguyễn Thanh Quảng	1979	ĐHSP	Mỹ thuật
7	Lê Văn Thường	1969	CĐSP	Địa lý
8	Huỳnh Trần Quốc Tuấn	2000	CĐSP	Lịch sử
9	Nguyễn Thị Diễm Vy	2001	ĐHSP	Âm nhạc
10	Lê Văn Duẩn	1969	ĐHSP	Toán

## **B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:**

1. Thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tiếp tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; năng lực giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) mới.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6,7, 8 tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp 9.

3. Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các tổ chuyên môn trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của tổ trưởng chuyên môn và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

4. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá tích cực; đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

5. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan.

6. Phát triển năng lực đội ngũ, định hướng phát triển năng lực học sinh; quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng, GV cốt cán, các tổ chức Hội, Đội, gia đình, cộng đồng để giáo dục toàn diện học sinh.

7. Thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua nghiên cứu bài học và trường học kết nối theo đúng tinh thần công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 của Bộ GD-ĐT.

### **C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

#### **I. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục.**

**1. Khối lớp 6,7, 8 (5 lớp):** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018). Về đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện kế hoạch bài học thực hiện theo CV 5512 của BGD và các hướng dẫn của SGD và PGD.

**2. Khối lớp 9 (2 lớp):** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, trong đó tập trung vào các nội dung:

a. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của CTGDPT hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

b. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

c. Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT: gắn kết với việc thực hiện CT GDPT mới.

3. Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học;... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường theo Thông tư số 31/2017/TT- BGDDT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

5. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, học sinh di cư có hoàn cảnh khó khăn (xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các chế độ theo quy định); triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

6. Tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới; quan tâm đối với khối 6 nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận PPDH và giáo dục trong nhà trường; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao ... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Thành lập 3 câu lạc bộ trong tổ: CLB Tiếng Anh, CLB thể dục thể thao, CLB âm nhạc.

## **II. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.**

### **1. Đổi mới nội dung, hình thức dạy học.**

a. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học bằng cách xây dựng kế hoạch

dạy học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Mỗi hoạt động học cần được thiết kế theo tiến trình sư phạm phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học của nhà trường, lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp nhằm hướng tới hình thành các năng lực, phẩm chất của học sinh. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện CT GDPT ở những môn học liên quan.

b. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, bảo đảm cân đối giữa việc trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

c. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

d. Giáo viên tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức đã học; tăng cường các câu hỏi nhằm phát triển năng lực học sinh nói chung và năng lực đặc thù ở từng bộ môn nói riêng.

e. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT và truyền thông như: trường học kết nối, bài giảng e-learning... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà. Tăng cường tổ chức các hoạt động thí nghiệm - thực hành cho học sinh.

f. Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2022 - 2023, Hội thi Thuyết trình Văn học, Tài năng Tiếng Anh, Kỳ thi học sinh giỏi lớp 6,7,8.; Giải thể thao học sinh, Hội thi giáo viên dạy giỏi bậc trung học, Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi.

g. Phối hợp với Hội khuyến học xã tổ chức phát động tuần lễ “Hương ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

## **2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá:**

a. Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc làm bài kiểm tra; đảm bảo thực

chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và vì sự tiến bộ của học sinh.

b. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình GDPT hiện hành trên nguyên tắc khách quan, công bằng, công khai.

c. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kì, cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Đối với kiểm tra định kỳ, đề kiểm tra phải được soạn theo ma trận đề đã được thống nhất ở tổ chuyên môn và được lưu trong hồ sơ tổ chuyên môn.

Đối với kiểm tra học kỳ, tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Phòng GDĐT. Hồ sơ kiểm tra học kỳ được thiết lập và lưu trữ theo quy định.

d. Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với môn Tiếng Anh và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết đối với môn ngoại ngữ.

e. Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá sơ kết cuối kỳ, tổng kết cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

f. Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, đề kiểm tra, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng “Trường học kết nối”. CBQL, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

g. Đề kiểm tra sau khi được xây dựng phải được nhóm bộ môn, tổ chuyên môn xem xét duyệt trước khi cho học sinh thực hiện.

h. Duy trì thường xuyên công tác dự giờ, trao đổi chuyên môn giữa các giáo viên trong trường, liên trường, giữa tổ trưởng chuyên môn với giáo viên, giữa các tổ trưởng chuyên môn với nhau và nâng cao chất lượng trao đổi, rút kinh nghiệm về công tác đổi mới PPDH.

i. Thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá xếp loại học sinh được ban hành theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011. Thông tư 26/2020 và thông tư 22/2021 của BGDĐT.

**\* Chỉ tiêu về văn hóa:**

- Chất lượng TB bộ môn Ngữ văn, Anh: 94%
- Chất lượng TB bộ môn Sử, Địa, GDCD: 97%
- Chất lượng bộ môn GDĐP, TD, AN, MT: 100% trừ học sinh các biệt.
- Chỉ tiêu học sinh lên lớp thẳng trên 97%, lên lớp sau thi lại trên 99%.
- TNTHCS 100% . Tỷ lệ vào lớp 10 công lập 70%.

**3. Nền nếp chuyên môn:**

- Sinh hoạt 2 lần/tháng (vào tuần thứ 2 và thứ 4).
- Hồ sơ sổ sách tổ và giáo viên: Áp dụng theo chỉ thị 138/CT- BGD&ĐT ngày 18/01/2019 theo TT32/2020/BGDĐT.
- Chỉ đạo triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ/nhóm chuyên môn qua nghiên cứu bài học, chủ đề.
- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, mỗi học kỳ, tổ chức sinh hoạt theo nghiên cứu bài học 03 lần/ học kỳ.
- 100% giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

**4. Công tác phụ đạo học sinh yếu, kém:**

**- Các chỉ tiêu:**

- + Kiểm tra, rà soát, phát hiện sớm tất cả học sinh yếu không theo kịp chương trình.
- + Không để học sinh diện yếu, kém phải bỏ học và không được phụ đạo, hướng dẫn giúp đỡ.

**- Biện pháp thực hiện:**

- Đối với học sinh yếu, kém về học lực hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực theo CTGDPT mới:
  - + Triển khai kế hoạch dạy phụ đạo học sinh yếu từ tháng 9/2022.
  - + Giáo viên bộ môn dạy phụ đạo học sinh yếu cần có kế hoạch bài dạy cụ thể, nội dung cần truyền đạt cho học sinh, sau mỗi tiết học cần ghi đầy đủ thông tin vào sổ đầu bài dành cho việc dạy phụ đạo của nhà trường.
  - + Bố trí giáo viên dạy chính khóa cũng là giáo viên dạy phụ đạo để thuận lợi cho việc theo dõi quá trình học tập đồng thời thuận lợi trong việc đánh giá về sự tiến bộ của học sinh.

+ Giáo viên chủ nhiệm có nhiệm vụ theo dõi, thường xuyên nhắc nhở học sinh, phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh để có biện pháp giúp các em thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh. Đề xuất với Hội khuyến học của trường, Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh khen thưởng kịp thời đối với những học sinh có hướng tiến bộ rõ rệt để động viên, khích lệ các em học tốt hơn.

- Đối với học sinh chưa thực hiện tốt nội quy của nhà trường hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về phẩm chất theo yêu cầu của CTGDPT mới:

+ Giáo viên chủ nhiệm thu thập, xác minh các thông tin đối với học sinh thường xuyên vi phạm nội quy của nhà trường kịp thời nhắc nhở, uốn nắn các em. Phối hợp tốt với Tổng phụ trách, cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, kiểm tra, quản lý học sinh lớp mình.

+ Chú trọng việc thuyết phục, cảm hóa, thể hiện tình yêu thương trong quá trình giáo dục học sinh.

+ Nhà trường có trách nhiệm tham mưu, phối hợp với các đoàn thể ở địa phương để có biện pháp quản lý, giáo dục học sinh.

**- Kế hoạch phân công:**

STT	Họ và tên	Phụ đạo HS yếu
1	Nguyễn Thanh Lợi	Anh 6, 8
2	Trần Thị Minh Phụng	Anh 7, 9
3	Cao Thị Hằng	Văn 6, 7, 8,9

**5. Công tác bồi dưỡng HSG:**

- Tổ chức và sớm chọn đội tuyển của từng môn học ở các khối lớp, thực hiện bồi dưỡng theo TKB.

- Tham gia dự thi các môn:

+ Khối 6, 7: Môn Văn, Anh

+ Khối 8: Môn Văn, Lịch sử- Địa lý ( Phân môn Lịch sử, Địa lý), Anh

+ Khối 9: Môn Sử, Địa

+ Tham gia cuộc thi VH-HV, OTE, TDDT và các cuộc thi năng khiếu. dành cho học sinh.

**\* Chỉ tiêu:**

- Phần đầu 15- 20% số học sinh dự thi đạt giải.

**\* Biện pháp thực hiện:**

- Giáo viên bộ môn lựa chọn học sinh có học lực giỏi, đạo đức tốt và có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập 1 đội tuyển/1 khối lớp và phân công giáo viên phụ trách bồi dưỡng:

- Tổ trưởng tiếp thu chỉ đạo của Phó hiệu trưởng về chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, hs có năng khiếu cụ thể như sau:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Giao trách nhiệm cho giáo viên bồi dưỡng học sinh:

+ Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công.

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có giáo án, giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh đạt kết quả cao nhất.

+ Thời gian thực hiện: Dạy trái buổi theo lịch của nhà trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng và dự thi.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức trao thưởng cho các em học sinh đạt giải kịp thời để động viên các em tham gia học tập.

- Động viên các giáo viên bồi dưỡng đội tuyển bằng cách ưu tiên trong việc đánh giá thi đua khi xét chọn danh hiệu cuối năm đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi cấp huyện có giải.

**- Kế hoạch phân công:**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Bồi dưỡng HS giỏi</b>
1	Trần Thị Minh Phụng	Anh 7, 8, OTE
2	Cao Thị Hằng	Văn 8, VHHV
3	Nguyễn Thanh Lợi	Anh 6
4	Ngô Thị Mỹ Lệ	Văn 6, 7
5	Huỳnh Trần Quốc Tuấn	LS-ĐL 8 (phân môn Lịch sử) Lịch sử 9
6	Lê Văn Thường	LS-ĐL 8 (phân môn Địa lý) Lịch sử 9
7	Đặng Văn Tân	Các bộ môn TDTT

## **6. Công tác giáo dục học sinh khuyết tật**

**\* Chỉ tiêu:**

100% học sinh khuyết tật (HSKT) đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập và đủ điều kiện để lên lớp; được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

**\* Biện pháp thực hiện:**

- Đối với Tổ chuyên môn:

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch giáo dục HSKT của giáo viên thông qua hồ sơ giáo dục HSKT thiết lập cho từng em.

+ Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên và HSKT thực hiện kế hoạch giáo dục nghiêm túc.

- Đối với giáo viên trực tiếp dạy các lớp có HSKT học hòa nhập:

+ Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập.

+ Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng.

+ Việc đánh giá xếp loại HSKT cần được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, ngồi nhầm lớp.

- Đối với giáo viên chủ nhiệm:

+ Theo dõi HSKT thông qua hồ sơ kế hoạch cá nhân của từng học sinh.

+ Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh để nhắc nhở, động viên các em đến trường, đến lớp đều đặn.

### 7. Kế hoạch ngoại khóa:

- Tổ chức ngoại khóa cho học sinh toàn trường với chuyên đề: “Chúng em bảo vệ môi trường” trong học kì II (tháng 4)

- Phân công: cô Trần Thị Minh Phụng xây dựng chuyên đề báo cáo.

### 8. Kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn qua nghiên cứu bài học:

Thời gian	Khối	Môn	Người thực hiện	Nội dung (Bài học-Tiết)
Tháng 10	8	Văn	Cao Thị Hằng	Tuần 8 - tiết 29: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta.
Tháng 11	7	Âm nhạc	Nguyễn Thị Diễm Vy	Tuần 12 – tiết 12: Thường thức âm nhạc: Giới thiệu một số thể loại ca khúc - Ôn Bài đọc nhạc số 2 Ôn bài hát: Nhớ ơn thầy cô.
Tháng 12	6	Anh	Nguyễn Thanh Lợi	Tuần 14- tiết 41- Unit 6: Our Tet holiday- Getting started
Tháng 2	6	LS-ĐL (phân môn Lịch sử)	Huỳnh Trần Quốc Tuấn	Tuần 23- tiết 36: Bài 16. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X.
Tháng 3	7	Mỹ Thuật	Nguyễn Thanh Quảng	Tuần 25 - tiết 25: Bài 12. Những mảnh ghép thú vị
Tháng 4	9	Anh văn	Trần Thị Minh Phụng	Tuần 31- tiết 62: Unit 10: Life on other planets Lesson 1: Getting started +

			Listen & Read
--	--	--	---------------

### 9. Kế hoạch kiểm tra nội bộ:

Tháng	Tuần	Người được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
Tháng 10	6	Nguyễn Thanh Lợi	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp
	8	Nguyễn Thanh Quảng	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp
Tháng 11	12	Trần Thị Minh Phụng	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách cá nhân - Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn
Tháng 12	15	Đặng Văn Tân	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH
	16	Lê Văn Duẩn	- Kiểm tra toàn diện
Tháng 3	24	Nguyễn Thị Diễm Vy	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH
	28	Ngô Thị Mỹ Lệ	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH
Tháng 4	30	Cao Thị Hằng	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH
	31	Lê Văn Thường	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp
		Huỳnh Trần Quốc Tuấn	- Kiểm tra công tác dạy học, hồ sơ sổ sách - Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH

### 10. Đăng ký danh hiệu thi đua, đề tài SKKN:

TT	Họ và tên	Đăng ký DHTĐ	Tên SKKN
----	-----------	--------------	----------

1	Trần Thị Minh Phụng	CSTĐ cấp tỉnh	- Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh 7 qua các tư liệu điện tử. - Giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho học sinh lớp 7 qua hoạt động nhóm.
2	Nguyễn Thanh Quảng	CSTĐCS	- Rèn luyện kỹ năng tạo họa tiết và sử dụng trong trang trí đối với phân môn mỹ thuật khối 6, 7.
3	Nguyễn Thanh Lợi	LĐTT	
4	Đặng Văn Tân	LĐTT	
5	Lê Văn Thương	LĐTT	
6	Cao Thị Hằng	CSTĐCS	- Vận dụng CNTT giúp nâng cao hứng thú và năng lực cho học sinh trong môn Ngữ văn 9.
7	Ngô Thị Mỹ Lệ	LĐTT	
8	Lê Văn Duẩn	CSTĐCS	- Nâng cao vai trò PHT và TTCM trong công tác quản lí trường học của Hiệu trưởng. - Một số kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh phân khối lượng và lực thông qua phân dạng bài tập.

### **11. Thi giáo viên giỏi và các cuộc thi khác:**

- Thi GVG cấp trường, huyện:

\* Cấp trường: Tất cả giáo viên trong tổ Xã hội.

### **III. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên.**

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đúng tiến độ, đúng mức độ yêu cầu chương trình và kế hoạch giáo dục.

- Soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp, giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp đối tượng.

- Đổi mới phương pháp dạy học, Tổ chuyên môn tổ chức tăng cường dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập của học sinh, giúp học sinh vận dụng kiến thức trong giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng vận dụng và liên hệ thực tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả, chú ý lồng ghép tư tưởng Hồ Chí Minh, QPAN, kỹ năng sống, bảo vệ môi trường.

- Vận dụng tốt các phương pháp dạy học vào các đối tượng khác nhau. Tăng cường rèn luyện kỹ năng cho học sinh, bám sát đối tượng.

#### **IV. Thông tin thông báo:**

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo cho phó hiệu trưởng về tình hình của tổ, có ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường và báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để kịp thời tổng hợp báo cáo lên Hiệu trưởng và cấp trên.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web và hệ thống Edu.vn

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

#### **V. Danh hiệu thi đua:**

- CSTĐ cấp tỉnh: 01 đ/c.

- CSTĐ cơ sở: 02 đ/c.

- Danh hiệu LĐTT: 05 đ/c

- SKKN cấp huyện: 04 đ/c.

- Giáo viên giỏi cấp trường: 06 đ/c.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của tổ Xã hội, kính báo cáo lãnh đạo phê duyệt.

Yêu cầu các thành viên trong tổ triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**LÊ VĂN DUẤN**

**Trần Thị Minh Phụng**